TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 382a/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27- 9 -2018
"V/v Ly hôn giữa
Anh T và chị V"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Vẹn

2. Bà Võ Thị Kim Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mộng Thu là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 283/2018/TLST-HNGĐ ngày23 tháng 7 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 380/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: khóm LT B, phường LH, thị xã TC, tỉnh An Giang(có mặt)

2. Bị đơn: Chị Mai Thị Hồng V, sinh năm 1981, địa chỉ cư trú: Tổ 5 ấp Tân Phú B, xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang(vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 7 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Lê Văn T trình bày :

- Về hôn nhân: Hôn nhân giữa Anh T và Chị V là do mai mối sau đó anh T và chị V tìm hiểu và quyết định đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới năm 2016, không có đăng ký kết hôn, cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 05/ 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi nhau, đã không sống chung từ tháng 8/2017 cho đến nay, do không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, nên anh T yêu cầu được ly hôn với chị V.

- Về nuôi con chung: Anh T và chị V có 01 đứa con chung tên Mai Chấn Hưng, sinh ngày 17/5/2017, anh T và chị V thống nhất thỏa thuận, anh T đồng ý giao con chung cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng, chị V không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có

- Chị Mai Thị Hồng V trình bày: Thống nhất như lời trình bày của anh T về mối quan hệ hôn nhân, chị V cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh T.

- Về nuôi con chung: chị V anh T thống nhất việc thỏa thuận nuôi con như lời trình bày của anh T.

- Về chia tài sản: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Anh Lê Văn T khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Mai Thị Hồng V có địa chỉ cư trú tại: Tổ 5, ấp Tân Phú B, xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn: chị Mai Thị Hồng V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, do đó căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh T và chị V sống chung từ năm 2016 có tổ chức lễ cưới, không có đăng ký kết hôn, sống hòa thuận, hạnh phúc tháng 05/ 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi nhau, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đã không sống chung từ tháng 8/2017 cho đến nay, anh T yêu cầu ly hôn, chị V cũng đồng ý. Xét thấy mặc dù anh T và chị V thuận tình ly hôn, nhưng do anh T và chị V sống chung không có đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh T và chị V.

[2.2] Về nuôi con chung: T và chị V có 01 đứa con chung tên Mai Chấn Hưng, sinh ngày 17/5/2017, anh T và chị V thống nhất thỏa thuận, anh T đồng ý giao con chung cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng, chị V không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc anh T và chị V thỏa thuận nuôi con chung là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung giữa anh T và chị V.

Chị V tạo mọi điều kiện để anh T đến thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

[2.3] Về chia tài sản và nợ chung: Anh T và chị V xác định không có tài sản chung cũng như không có nợ ai, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh T phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004820 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 14; các Điều 81; 82; 83; 44 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

[1] Về hôn nhân*:* Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Lê Văn T và chị Mai Thị Hồng V.

[2] Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung giữa anh Lê Văn T và chị Mai Thị Hồng V, chị V tiếp tục nuôi dưỡng cháu Mai Chấn Hưng, sinh ngày 17/5/2017, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Chị Mai Thị Hồng V tạo mọi điều kiện để anh Lê Văn T đến thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Lê Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0004820 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang,

[6] Anh Lê Văn T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng chị Mai Thị Hồng V vắng mặt tại phiên tòa cũng có quyền kháng cáo trong thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, V.phòng.

PHẠM HÒA BÌNH

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Dẫm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- UBND xã Vĩnh Xương;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, V.phòng.